

Số: 12 /2015/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 18 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng,
cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra,
Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra,
Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 tháng 2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 16/TTr-TT ngày 10 tháng 4 năm 2015 và Báo cáo thẩm định số 86/BC-STP ngày 07 tháng 4 năm 2015 của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

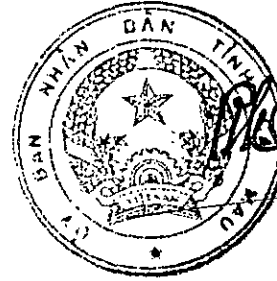
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 5 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- TT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công Thông tin điện tử;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- NC (A);
- Lưu: VT, Ktr28/5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thành Tươi

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
- Quy định này áp dụng đối với Thanh tra tỉnh; sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức trách

- Cấp Trưởng các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra huyện, thành phố là công chức lãnh đạo đứng đầu các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở, Thanh tra huyện, thành phố chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị; tham mưu, giúp Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.
- Cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh, Phó Chánh Thanh tra sở, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố là công chức lãnh đạo, giúp cấp Trưởng các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra huyện, thành phố chỉ đạo điều hành một số lĩnh vực công tác theo sự phân công; chịu trách nhiệm trước cấp Trưởng các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra huyện, thành phố và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

- Tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố tại quy định này là căn cứ để Chánh Thanh tra

tỉnh, Giám đốc sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của ngành Thanh tra.

2. Người được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH ĐỐI VỚI CẤP TRƯỞNG, CẤP PHÓ CÁC TỔ CHỨC THUỘC THANH TRA TỈNH; CHÁNH THANH TRA, PHÓ CHÁNH THANH TRA SỞ; CHÁNH THANH TRA, PHÓ CHÁNH THANH TRA HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 4. Về phẩm chất chính trị

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tận tụy phục vụ nhân dân, tổ chức thực hiện có kết quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Làm việc với tinh thần trách nhiệm, hiệu quả cao; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; không cơ hội, không tham nhũng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác.

3. Có ý thức tổ chức kỷ luật; trung thực, khách quan; có tinh thần tự phê bình và phê bình.

4. Đoàn kết, dân chủ với đồng nghiệp; có khả năng tập hợp, quy tụ và phát huy được sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh; gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành quy chế và nội quy của cơ quan, đơn vị; được tập thể nơi công tác tín nhiệm.

Điều 5. Về năng lực

1. Có năng lực quản lý, điều hành hoạt động chung của đơn vị, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và được tập thể cơ quan, đơn vị tín nhiệm; có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; phối hợp tốt với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Có khả năng nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng các chương trình, kế hoạch và đề xuất các giải pháp có hiệu quả về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3. Có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp ngành, lĩnh vực được bổ nhiệm; có kinh nghiệm, có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

4. Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Có khả năng làm Trưởng đoàn thanh tra có quy mô vừa, tổ chức điều hành, hướng dẫn thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra thực hiện nhiệm vụ thanh tra được giao.

Điều 6. Về hiểu biết

1. Nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chức năng, nhiệm vụ của ngành Thanh tra.

2. Nắm vững kiến thức pháp luật và nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

3. Am hiểu các lĩnh vực quản lý nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của đất nước.

Điều 7. Về trình độ

1. Tốt nghiệp đại học phù hợp với lĩnh vực công tác. Đối với thanh tra chuyên ngành thì phải tốt nghiệp đại học phù hợp với thanh tra chuyên ngành.

2. Đạt tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ từ ngạch thanh tra viên trở lên.

3. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

4. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

5. Biết một ngoại ngữ thông dụng trình độ B trở lên.

6. Tin học trình độ A trở lên.

Điều 8. Tiêu chuẩn khác

1. Có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống trong sạch, lành mạnh; có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan có thẩm quyền xác minh rõ ràng; đảm bảo tiêu chuẩn về chính trị, có bản kê khai tài sản theo quy định.

2. Có thời gian công tác trong ngành thanh tra từ 05 năm trở lên đối với cấp Trưởng hoặc Chánh Thanh tra, từ 04 năm trở lên đối với cấp Phó hoặc Phó Chánh Thanh tra, trừ trường hợp nguồn công chức được điều động, bổ nhiệm từ nơi khác đến nhưng phải qua thực tiễn công tác lãnh đạo từ cấp Phó hoặc tương đương trở lên.

3. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam, 50 tuổi đối với nữ. Đối với chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

4. Có sức khỏe tốt để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

6. Được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương trở lên.

7. Trường hợp đã thôi giữ chức lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

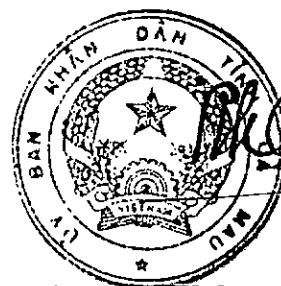
Điều 9. Trách nhiệm thi hành

Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện tốt Quy định này.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Thanh tra tỉnh để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Thành Tươi